

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4-LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày 29-7-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Thúy**

Các hội thẩm nhân dân: + Bà: **Nguyễn Thị Tài**
+ Ông: **Phạm Đức Minh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Vương** thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Hữu Việt Phú** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025. Tại Tòa án nhân dân khu vực 4-Lâm Đồng. Hội trường xét xử số 08 Nguyễn Tất Thành, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng (Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm Cũ) xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2025.

1. Họ và tên: **V Ph L**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991 tại: Ninh Bình; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn 8, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay là Thôn 8, xã B L 1, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: V V Ph, sinh năm: 1969 (đã chết); Con bà: Tr Th K , sinh năm: 1971; Vợ: NgTh Th Kh; Con: có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2025 đến ngày 08/02/2025 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng (khu vực huyện Bảo Lâm). Nay là Phân trại tạm giam khu vực 7, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lâm Đồng. (có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Ng T V**, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 11 năm 2000 tại: Lâm Đồng; Nơi thường trú: Thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Nay là thôn 6, xã Bảo Lâm 1, Lâm Đồng. Nơi tạm trú: Không. Nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã Bảo Lâm 1, Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ng Ng V, sinh năm: 1975; con bà: Ng Th H O, sinh năm: 1979; Chồng: chưa có; Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2025 (không xác định được bố đẻ); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/02/2025 tại xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng cho đến nay có mặt tại phiên Tòa

3. Họ và tên: **Tr Kh**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1999 tại: Lâm Đồng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 8, xã Bảo Lâm 1, Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Tr Ph Tr, Sinh năm: 1955; Con bà: Ph Th K V, Sinh năm: 1969; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2025 đến ngày 08/02/2025 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng (khu vực huyện Bảo Lâm). Nay là Phân trại tạm giam khu vực 7, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc Khánh: Luật sư H T Ph - Văn phòng luật sư Lộc Phát – Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Lô 55CH2 A Nguyễn Công Trứ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ ,liên quan

Chị Tr Th K L; sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 8, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng

Người làm chứng:

1/ Anh Tr H H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: 178/2 Nguyễn Văn Cừ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

2/Anh T A D; sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 8, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: V Ph L và Ng H T V sống với nhau như vợ chồng và có mối quan hệ thân thiết với T Qu K, TrH H, Trần Anh D. Long thường bán ma túy cho Kh, và cho Kh H sử dụng ma túy tại nhà của mình. Vào sáng ngày 29/01/2025, Trần Quốc Khánh gọi điện thoại cho Long để hỏi mua ma túy nhưng không liên lạc được nên Khánh gọi cho Vy hỏi mua ma túy thì Vy đồng ý bán và nói Khánh đến nhà Long. Khi Kh đến nhà thì L đang ở trong phòng ngủ. Kh hỏi mua 300.000đồng ma túy đá thì Long đồng ý bán. Khánh đi lên phòng khách đợi thì gặp và đưa cho Vy 400.000 đồng (gồm 300.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000đồng để nhờ Vy chuyển vào tài khoản cho Khánh). Sau đó, Long lấy 01 gói nylon chứa ma túy đá đưa cho Kh thì Kh trải nệm ra phòng khách, đặt gói ma túy lên nệm để sử dụng. Thấy vậy, Long đồng ý và đi vào phòng lấy kéo để cắt gói ma túy. Lúc này, Khánh hỏi Long có “nồi” (dụng cụ sử dụng ma túy) không? Do tối hôm trước Long sử dụng ma túy nhưng không nhớ để “nồi” ở đâu nên nói không có rồi hỏi lại Khánh có không (mục đích để làm “nồi” mới). Khánh trả lời có và nói về nhà lấy. Khi xuống bếp Khánh gặp V hỏi có “nồi” không thì Vy nói có và lên phòng ngủ chỉ cho Long vị trí “nồi” Vy cất ở dưới chân giường. Long lấy “nồi” mang ra cho Khánh và dùng kéo cắt một đầu gói ma túy đưa cho Khánh đổ vào “nồi” rồi đi vệ sinh. Khánh đổ ma túy vào “nồi” rồi vào phòng ngủ hỏi Vy tìm quẹt để “tim” (đốt) ma túy, Vy chỉ cho Khánh vị trí cất quẹt, sau đó Khánh lấy 01 hộp quẹt gas loại bấm để “tim” ma túy và tự sử dụng ma túy một lượt. Một lúc sau, L từ nhà bếp đi lên mang theo 01 hộp quẹt gas bấm màu vàng để “tim” ma túy. Khi đi ngang phòng ngủ Vy đưa cho Long

250.000đồng và nói cho L biết là tiền bán ma túy cho Kh và V đã lấy 50.000đồng. Long lấy tiền cất vào túi quần rồi lên sử dụng ma túy với Kh. Trong lúc ngồi sử dụng ma túy, Long gọi Vy ra sử dụng ma túy cùng thì Vy ra ngồi với L nhưng không sử dụng ma túy. Đến trưa ngày 29/01/2025, Trần Anh đến chúc tết nhà Long. Khi đến, Duy thấy Long, Khánh đang sử dụng ma túy nên hỏi xin sử dụng cùng. Long nói Duy cứ tự sử dụng, Khánh thì không có ý kiến gì. Do đó, Duy ngồi xuống cùng sử dụng ma túy với Long, Khánh. Khoảng 30 phút sau, Trần Hoàng Hậu đến chúc tết và thấy Long, Khánh, Duy đang sử dụng ma túy nên đã ngồi xuống cùng sử dụng. Cả Long, Khánh, Duy đều quen Hậu nên không phản đối gì. Trong lúc 4 người sử dụng ma túy thì Vy cũng ngồi nói chuyện nhưng không sử dụng ma túy. Khi thấy ma túy trong “nồi” gần hết, Long lấy từ trong túi quần ra 01 gói nylon chứa ma túy mà tối ngày 28/01/2025 Long sử dụng còn dư lại, đưa cho Vy để đổ vào “nồi”. Sau khi Vy đổ ma túy vào “nồi” thì vứt gói nylon đi rồi vào phòng ru con ngủ. Long, Khánh, Duy, Hậu tiếp tục sử dụng ma túy được khoảng 30 phút nữa thì Hậu đi về. Còn Vy nghe nói bố bị đánh nên nói Long chở về nhà ở thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì Long đồng ý chở Vy đi, Khánh cũng đi cùng, còn Duy ở lại nhà Long. Đi được một lúc, Long gọi điện thoại nhờ Duy dọn dẹp “nồi” vì sợ mẹ Long thấy thì Duy đem vứt “nồi” ra vườn cà phê phía sau nhà Long, cất quét gas màu vàng lên bàn trong phòng khách rồi đi về nhà. Khi đi đến xã Lộc Quảng, Long đã có hành vi gây thương tích cho Nguyễn Ngọc Cường (sinh năm 1996, Nơi ở hiện tại: thôn 4, Lộc Quảng, Bảo Lâm, Lâm Đồng). Sau đó, Long bỏ trốn ra thành phố Bảo Lộc gọi điện qua ứng dụng Zalo cho một người tên Thế (không xác định nhân thân lai lịch) để mua 03 gói ma túy. Trong quá trình mua ma túy, Long kể cho Thế nghe việc đã đâm người khác bị thương, Thế nghe vậy nói Long về nhà và không lấy tiền. Trước khi Long ra về Thế lấy điện thoại của Long xóa hết liên lạc giữa hai người. Sau đó, Long về nhà và Cơ quan Công an triệu tập Long lên làm việc. Quá trình khám xét người Long phát hiện 03 gói nhựa màu trắng chứa ma túy đá Long cất giấu trong hộp nhựa màu đen trong túi xách Long mang theo

Tại Bản kết luận giám định số 111/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong ba gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6904g (không phẩy sáu chín không bốn gam), loại Methamphetamine; Phong bì 02: Mẫu chất bột màu trắng (M2) bám dính trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân; Mẫu chất bột màu trắng (M3) bám dính trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân (M2 và M3 không hoàn lại mẫu vật).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Qua điều tra, L khai nhận đã bán ma túy cho Tr Q K và Tr H nhiều lần tại nhà của gia đình L ở thôn 8, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm. Mỗi lần bán ma túy cho Khánh, Hậu thì cả hai đều sử dụng ma túy tại nhà của Long hết rồi mới đi về. Cụ thể: Bán cho Trần Quốc Khánh 03 lần, trong đó lần thứ nhất và lần thứ 2 bán ma túy đá mỗi lần với số tiền 200.000 đồng vào năm 2024 (không nhớ ngày, tháng). Lần thứ ba bán ma túy đá vào sáng ngày 29/01/2025 với số tiền 300.000đ. Tổng số tiền

thu lợi là 700.000 đồng; Bán ma túy đá cho Tr H H 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng ma túy đá. Lần thứ nhất và lần thứ 2 vào năm 2024 (không nhớ ngày, tháng). Lần thứ ba vào ngày 22/01/2025 bán cho Hậu 200.000đ ma túy đá. Tổng số tiền thu lợi là 600.000 đồng. Số ma túy Long bán cho Khánh, Hậu và số ma túy bị bắt quả tang vào ngày 29/01/2025 đều do Long mua của người tên Thế (không rõ lai lịch) (BL: 99- 101).

Vật chứng thu giữ: Một phong bì chứa 03 (ba) gói nhựa màu trắng; Một phong bì chứa bình nhựa có nắp màu trắng, bên trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu cam, một ống thủy tinh được uốn cong bị vỡ và vỏ gói nylon màu trắng; Một phong bì niêm phong, đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định M1: 0,4183g (BL: 45-46); 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng của Vũ Phi Long; 01 (một) điện thoại di động Xiaomi Redmi 9 màu xanh, có gắn sim số 0348239412 và 0899110352 của Vũ Phi Long; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đỏ, có gắn sim số 0383164869 của Tr Q Kh (BL:83);

Bản cáo trạng số 61/CT- VKSCT ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo, tỉnh Lâm Đồng nay là viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng truy tố các bị cáo: Vũ Phi Long về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự; Truy tố bị cáo Ng H V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự; Truy tố bị cáo Tr Q Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo V Ph L khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng VKS truy tố là đúng không oan sai, bị cáo không có ý kiến gì bản cáo trạng, bị cáo không bào chữa hành vi phạm tội của mình, bị cáo bán ma túy cho Kh 03 lần và bán cho H 3 lần. H, Khánh, D sử dụng ma túy tại nhà bị cáo nhiều lần.

Bị cáo Tr Q Kh trình bày trong quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung hay mớm cung, nhục hình, lời khai là đúng như bị cáo khai, bị cáo không yêu cầu đọc lại bản khai. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý như cáo trạng viện kiểm sát mô tả. Bị cáo khai do quá trình điều tra khai không đúng lý do là quá trình đó do sợ. Tại phiên tòa bị cáo khai là đúng, bị cáo không tổ chức sử dụng ma túy, bị cáo mua ma túy để hút và hút hết ma túy nhà Long, bị cáo ngồi một mình, còn sau đó cả nhóm hút là ma túy của Long. Bị cáo chỉ phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Ng H T V trình bày tại bản khai lấy lời khai cơ quan công an điều tra không bị ép cung hay mớm cung, nhục hình mà bị cáo tự nguyện khai nên bị cáo không yêu cầu đọc lại lời khai. Tuy nhiên cáo trạng truy tố bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy là không đúng vì bị cáo không có ma túy bán, bị cáo không tổ chức sử dụng ma túy, bị cáo chỉ vị trí nồi và có đồ ma túy vào nồi cho K, , H, Long hút.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo V Ph L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Tuyên bị cáo Ng H T V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy”; Tuyên bị cáo Tr Q Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. đề nghị xử phạt bị cáo **V Ph L** từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 08 năm tù đến 09 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung hai tội buộc bị cáo **V Ph L** phải chấp hành chung từ 16 năm tù đến 18 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ Luật hình sự. đề nghị xử phạt bị cáo Ng H T V từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 năm đến 08 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Tổng hợp hình phạt hai tội buộc bị cáo **Ng H T V** phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm tù đến 11 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo **Tr Q K** từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bằng tiền đối bị cáo V Ph Long từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Đối với bị cáo Kh và bị cáo V không đề nghị phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “1”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đăng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “2”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đăng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (môt) hộp quẹt gas màu vàng. Đề nghị tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9 màu xanh (mật khẩu hình chữ “L” (2589); 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đỏ (mật khẩu 0852)

Đề nghị tuyên truy thu số tiền 1.250.000đ thu lợi bất chính từ bị cáo L để nộp vào ngân sách nhà nước; T truy thu số tiền 50.000đ thu lợi bất chính từ bị cáo Vy nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Tr Q Kh tranh luận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lâm Đồng là đúng người đúng tội. Tuy nhiên theo điểm b khoản 2 Điều 255 thì bị cáo Kh thừa nhận mua và thừa nhận sử dụng một mình không cho ai hút, lời khai tại phiên tòa và lời khai điều tra mâu thuẫn, số tiền Khánh đưa mâu thuẫn, làm rõ Kh khai có cơ sở sử dụng một mình, đề nghị trả hồ sơ bổ sung. Theo quy định Điều 31 mục đích là giáo dục, Viện kiểm sát đưa ra mức án đối với 03 bị cáo là quá nặng. Bị cáo Kh nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị xét xử mức án theo khoản 1 từ 02 đến 07 năm tù là phù hợp. Bị cáo Khánh phạm tội lần đầu có nhiều đóng góp dịch covit, là lao động chính trong gia đình.

Kiểm sát viên tranh luận: Giữ nguyên luận tội về khung hình phạt, bổ sung áp dụng khoản 2 Điều 51 cho bị cáo Kh có nhiều thành tích. Việc bị Kh không thừa

nhận hành vi tại phiên tòa không căn cứ. Bị cáo xác nhận lời khai tại cơ quan điều tra quá trình điều tra là tự nguyện hoàn toàn phù hợp các chứng cứ và lời khai bị cáo L, người làm chứng trong quá trình điều tra.

Ý kiến tranh luận của bị cáo L: Bị cáo L không ý kiến gì tranh luận viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ cho bị cáo V để bị cáo V điều kiện nuôi con vì mới sinh, do bị cáo mà bị cáo V phạm tội. Việc phạm tội bị cáo là đúng nên không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Vy: Bị cáo V không có ý kiến gì tranh luận viện kiểm sát, bị cáo không hiểu việc mình giúp sức cho bị cáo Long là phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến tranh luận bị cáo Kh: Việc luật sư tranh luận viện kiểm sát còn thiếu bị cáo chưa rõ việc mình phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo không chuẩn bị dụng cụ, chiếc quạt bị cáo sử dụng không thu giữ như cáo trạng nêu. Muốn được Viện kiểm sát giải thích về nội dung mô tả.

Đại diện viện kiểm sát giải thích và thông qua bản khai bị cáo khai tại cơ quan điều tra, thông qua lời khai người làm chứng Trần Anh Duy ngày 30/01/2025. Bị cáo Khánh không có ý kiến gì lời khai Trần Anh Duy.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo Tr Q Kh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo biết hành vi mình sai vi phạm, bố mẹ bị cáo già yếu bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị cho bị cáo được sớm về phụ giúp bố mẹ.

Bị cáo L: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về gia đình.

Bị cáo V: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Đối chiếu lời khai các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận quá trình điều tra không bị ép cung, mớm cung, nhục hình, lời khai các bị cáo tự nguyện khai nhận. Từ đó có cơ sở kết luận vào sáng ngày 29/01/2025, Tr Q Kh gọi điện cho V hỏi mua ma túy thì V đồng ý bán nên Kh đến nhà gặp đưa cho Vy 400.000 đồng (gồm 300.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000đ để nhờ Vy chuyển vào khoản cho Kh) thì được L bán cho Kh01 gói nylon chứa ma túy. Sau đó, L, Vy đã đồng ý cho Khánh sử dụng ma túy tại nhà của mình quản lý và tham gia tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò của từng bị cáo như sau: V Ph L là chủ nhà, cùng với V bán ma túy cho Kh và được hưởng lợi 250.000 đồng, đồng ý cho Kh sử dụng ma túy tại nhà của mình, Long đi lấy kéo cắt gói ma túy đưa cho Khánh, đi lấy nồi để sử dụng ma túy, đồng ý cho Trần Anh Duy, Trần Hoàng Hậu cùng sử dụng ma túy khi thấy hết ma túy, Long lấy 01 gói ma túy của Long tiếp tục cho cả nhóm cùng sử dụng ma túy. Ng H T V là người cùng L bán ma túy cho Kh và được hưởng lợi 50.000 đồng. V là người chỉ chỗ cho Kh, Long lấy nồi, hộp quẹt để nấu ma túy, phụ giúp Long đổ ma túy vào nồi cho cả nhóm cùng sử dụng. Tr Q Kh sau khi mua ma túy đã lấy gói ma túy, sử dụng nồi và hộp quẹt “tìm” ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 111/KL-KTHS ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong ba gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6904g (không phải sáu chín không bốn gam), loại Methamphetamine; Mẫu chất bột màu trắng (M2) bám dính trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân; Mẫu chất bột màu trắng (M3) bám dính trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân (M2 và M3 không hoàn lại mẫu vật). *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.* Đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội như sau: Bị cáo V PhL về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự; Bị cáo Ng H T V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự; Bị cáo Trần Quốc Khánh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ Luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, còn có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng. Các bị cáo là người bị nghiện ma túy, vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án xem xét cụ thể bị cáo Vũ Phi long là người bán ma túy nhiều lần cụ thể bán cho Khánh 03 lần, bán cho Hậu 03 lần, bị cáo L cho Kh, D, H hút ma túy tại nhà nhiều lần là người cung cấp ma túy chuẩn bị dụng cụ hút ma túy, bị cáo V giúp sức cho bị cáo Long nhận tiền bán ma túy cho bị cáo Khánh 01 lần, Bị cáo V chỉ vị trí nồi hút ma túy, đổ ma túy cho các bị cáo Kh L, , Hậu, bị cáo Khánh mua ma túy của L, tìm nồi, quẹt tìm ma túy. Xem xét vai trò phân hóa từng bị cáo trong vụ án. Các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 cho các bị cáo. Riêng bị cáo Khánh có thành tích đoàn viên chi đoàn dân quân được Ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi tặng giấy khen cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử. Xử phạt bị cáo Vũ Phi Long từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 08 năm tù đến 09 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo V Ph L phải chấp hành hình phạt chung từ 16 năm tù đến 18 năm tù. Xử phạt bị cáo Ng HT V từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 năm tù đến 08 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm tù đến 11 năm tù. Xử phạt bị cáo Tr Q Kh từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Xét lời bào chữa cho bị cáo Kh không có căn cứ nên không chấp nhận.

[8] Từ nhận định trên, cần nhắc tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Đối với Trần Anh Duy, Trần Hoàng Hậu đến nhà Long chúc tết và thấy Long, Khánh sử dụng ma túy thì xin sử dụng cùng nhưng không chuẩn bị công cụ, ma túy, không rủ người khác cùng sử dụng ma túy, do đó không đồng phạm trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra căn cứ khoản 1, điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP xử phạt hành chính Duy, Hậu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên Thế bán ma túy cho Long, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với bà Trần Thị Kim Lành (mẹ ruột của Long) là chủ ngôi nhà mà Long và các đối tượng sử dụng ma túy. Tuy nhiên, bà Lành không sinh sống tại ngôi nhà này mà để cho Long quản lý và sử dụng. Việc Long mua bán, tổ chức sử dụng ma túy tại đây thì bà Lành không biết, do đó không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự, hành chính đối với bà Lành trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét

[10] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “1”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đăng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “2”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đăng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9 màu xanh (mật khẩu hình chữ “L” (2589) của bị cáo Vũ Phi Long; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đỏ (mật khẩu 0852) của bị cáo Trần Quốc Khánh. Bị cáo Khánh và bị cáo Long dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo V Ph L bán Trần Q Kh 03 lần, bán cho Trần Hoàng Hậu 03 lần. Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính 1.250.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy cần

tuyên buộc truy thu số tiền 1.250.000đ từ bị cáo Long nộp vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Nguyễn Hoàng Tường Vy là người cùng Long bán ma túy cho Khánh hưởng lợi 50.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên buộc truy thu số tiền thu lợi bất chính 50.000đ từ bị cáo Vy nộp vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **V Ph L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo **Ng T V** phạm tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo **Tr Q Kh** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **V PhL** 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo **V Ph L** phải chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 30/01/2025

Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Ng H T V** 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo **Ng H T V** phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Tr Q Kh** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 30/01/2025

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “1”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đặng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì niêm phong ghi số 111/2025-PC09; “2”. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Đăng Ngọc Hoàng Anh và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng.

Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9 màu xanh (mặt khẩu hình chữ “L” (2589); 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đỏ (mặt khẩu 0852)

(Vật chứng trên Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Lâm Đồng đang tạm giữ theo biên bản giao, mở niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ ngày 21/7/2025 giữa công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Lâm Đồng).

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Tuyên truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000đ từ bị cáo V Ph L.

Tuyên truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ từ bị cáo Ng H T V.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu Vực 4-Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực 7, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lâm Đồng
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Lâm Đồng
- THADS tỉnh Lâm Đồng
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hs vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trần Thị Thanh Thúy

ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thúy

